TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 55/2017/QĐST-HNGĐ	*Phước Long, ngày 24 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 85/2017/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Trương Đình H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Khu phố 1, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Bùi Thị Tuyết M, sinh năm 1985

HKTT: 188/NP xã N, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Hiện tạm trú tại: Khu phố 2, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, các điều 81, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Đình H và chị Bùi Thị Tuyết M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Đình H và chị Bùi Thị Tuyết M thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H và chị M thống nhất giao cháu Trương Tấn P – sinh ngày 19/10/2005 và cháu Trương Thị Hải T – sinh ngày 15/4/2009 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu P và cháu T mỗi tháng 500.000 đồng/cháu theo phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 10/2017 cho đến khi cháu P cháu T đủ 18 tuổi. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh H chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí DSST về hôn nhân gia đình không có giá ngạch và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí DSST về cấp dưỡng nuôi con chung. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), anh H đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005701 ngày 29/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L, tỉnh Bình Phước.

"Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND Tx. L;
- Các đương sự;
- UBND phường B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt